

Số: /KH-UBND

Tân Sơn, ngày tháng 03 năm 2026

KẾ HOẠCH

Thực hiện Chỉ thị số 35/CT-TTg ngày 23/12/2025 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường thực hiện công tác người cao tuổi thích ứng với già hóa dân số trên địa bàn xã Tân Sơn

I. Sự cần thiết xây dựng Kế hoạch thực hiện Chỉ thị số 35/CT-TTg ngày 23/12/2025 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường thực hiện công tác người cao tuổi thích ứng với già hóa dân số trên địa bàn xã Tân Sơn.

Trong những năm gần đây, xu hướng già hóa dân số diễn ra nhanh trên phạm vi cả nước và trên địa bàn xã Tân Sơn; tỷ lệ người cao tuổi tăng, đặt ra yêu cầu ngày càng cao đối với công tác chăm sóc, bảo vệ và phát huy vai trò người cao tuổi trong đời sống xã hội. Người cao tuổi không chỉ là đối tượng cần được quan tâm, chăm sóc mà còn là lực lượng có kinh nghiệm, uy tín, đóng góp tích cực trong gia đình và cộng đồng.

Thời gian qua, công tác người cao tuổi trên địa bàn xã Tân Sơn được quan tâm triển khai và đạt được một số kết quả tích cực, góp phần thực hiện tốt chính sách an sinh xã hội. Người cao tuổi được cấp thẻ bảo hiểm y tế theo quy định; các đối tượng thuộc diện bảo trợ xã hội, hộ nghèo, cận nghèo được bảo đảm quyền lợi khám, chữa bệnh; công tác tuyên truyền, tư vấn sức khỏe, khám sức khỏe định kỳ, lập hồ sơ quản lý sức khỏe tại Trạm Y tế được thực hiện; điều kiện tiếp cận các dịch vụ y tế, văn hóa, xã hội từng bước được cải thiện.

Tuy nhiên, trong bối cảnh tỷ lệ sinh có xu hướng giảm, tốc độ già hóa dân số ngày càng nhanh đã và đang tác động đến cơ cấu dân số, lực lượng lao động, việc làm, tăng trưởng và phát triển kinh tế - xã hội; đồng thời làm gia tăng nhu cầu về chăm sóc sức khỏe, an sinh xã hội và đầu tư cơ sở hạ tầng, ảnh hưởng sâu rộng đến gia đình, cộng đồng và toàn xã hội.

Xuất phát từ thực tiễn trên, việc ban hành Kế hoạch thực hiện Chỉ thị số 35/CT-TTg ngày 23/12/2025 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường thực hiện công tác người cao tuổi thích ứng với già hóa dân số trên địa bàn xã Tân Sơn là cần thiết, nhằm cụ thể hóa chỉ đạo của Trung ương, triển khai đồng bộ các nhiệm vụ, giải pháp phù hợp với điều kiện địa phương, nâng cao hiệu quả công tác người cao tuổi, góp phần bảo đảm an sinh xã hội và phát triển bền vững trên địa bàn xã.

II. Các căn cứ xây dựng

- Luật Người cao tuổi năm 2009;
- Chỉ thị số 35/CT-TTg ngày 23/12/2025 của Thủ tướng chính phủ về tăng cường thực hiện công tác người cao tuổi thích ứng với già hóa dân số.

- Quyết định số 383/QĐ-TTg ngày 21/02/2025 của Thủ tướng chính phủ Quyết định phê duyệt chiến lược quốc gia về người cao tuổi đến năm 2035 tầm nhìn đến năm 2045.

- Quyết định số 966/QĐ-TTg ngày 17/8/2023 của Thủ tướng chính phủ phê duyệt quy hoạch mạng lưới cơ sở trợ giúp xã hội thời kỳ 2021 -2030 tầm nhìn đến năm 2050.

III. Mục đích, yêu cầu

1. Mục đích

- Quán triệt chủ trương, nhiệm vụ của Thủ tướng Chính phủ tại Chỉ thị số 35/CT-TTg ngày 23/12/2025 về tăng cường thực hiện công tác người cao tuổi thích ứng với già hóa dân số.

- Cụ thể hóa các nhiệm vụ được giao tại Chỉ thị số 35/CT-TTg ngày 23/12/2025 của Thủ tướng Chính phủ; bảo đảm triển khai đồng bộ, hiệu quả công tác người cao tuổi thích ứng với già hóa dân số trên địa bàn xã.

- Nâng cao vai trò, trách nhiệm của các sở, ban, ngành, địa phương trong việc chủ động thích ứng với già hóa dân số; chú trọng công tác người cao tuổi là nhiệm vụ thường xuyên, lâu dài, gắn với mục tiêu phát triển bền vững.

2. Yêu cầu

- Tập trung triển khai thực hiện đồng bộ, hiệu quả các giải pháp thích ứng với già hóa dân số; công tác người cao tuổi là nhiệm vụ thường xuyên, lâu dài, gắn với mục tiêu phát triển bền vững.

- Việc xây dựng và tổ chức thực hiện Kế hoạch phải bám sát nội dung, nhiệm vụ trọng tâm Chỉ thị số 35/CT-TTg ngày 23/12/2025 của Thủ tướng Chính phủ; bảo đảm phù hợp với chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và tình hình thực tiễn công tác người cao tuổi trên địa bàn.

- Bảo đảm tính khả thi, hiệu quả; tránh chồng chéo nhiệm vụ; phù hợp với khả năng cân đối nguồn lực của địa phương; gắn với các chương trình, kế hoạch đã và đang triển khai; quản lý, sử dụng hiệu quả ngân sách nhà nước và huy động các nguồn lực hợp pháp khác để tổ chức thực hiện.

IV. Mục tiêu

Nâng cao nhận thức, phát huy trách nhiệm của hệ thống chính trị và toàn xã hội trong việc triển khai thực hiện đồng bộ, hiệu quả các giải pháp thích ứng với già hóa dân số, coi công tác người cao tuổi là nhiệm vụ thường xuyên, lâu dài, gắn với mục tiêu phát triển bền vững.

Xác định rõ mục tiêu, nhiệm vụ, lộ trình thực hiện phù hợp; bảo đảm tính đồng bộ, liên thông, phối hợp chặt chẽ giữa các sở, ban, ngành và địa phương trong quá trình tổ chức thực hiện.

Tăng cường chăm sóc, bảo vệ và phát huy vai trò người cao tuổi, từng bước hoàn thiện cơ chế, chính sách, phát triển mạng lưới dịch vụ và các mô hình chăm sóc người cao tuổi phù hợp với điều kiện thực tiễn của xã, góp phần bảo đảm an sinh xã hội và phát triển bền vững.

V. Nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu

1. Tăng cường tuyên truyền, nâng cao nhận thức về vai trò, tầm quan trọng về chính sách, pháp luật đối với người cao tuổi; vận động người dân tham gia bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, chuẩn bị tích lũy cho tuổi già.

Tổ chức xây dựng và triển khai kế hoạch truyền thông chuyên đề về chính sách, pháp luật đối với người cao tuổi; già hóa dân số và các giải pháp thích ứng với già hóa dân số trên địa bàn xã, bảo đảm thống nhất, thường xuyên và có trọng tâm, trọng điểm.

Đẩy mạnh tuyên truyền, vận động người dân tham gia bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, nhất là nhóm lao động khu vực phi chính thức, người trung niên, nhằm bảo đảm an sinh xã hội và chủ động chuẩn bị cho tuổi già.

Lồng ghép nội dung tuyên truyền về chuẩn bị các điều kiện vật chất, tinh thần cho cuộc sống khi về già; chăm sóc, bảo vệ và nâng cao sức khỏe người cao tuổi trong các chương trình, kế hoạch về dân số, y tế, an sinh xã hội và các hoạt động truyền thông tại cơ sở.

Đa dạng hóa hình thức tuyên truyền, kết hợp các hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể dục, thể thao phù hợp với người cao tuổi truyền thông trực tiếp với truyền thông đại chúng, truyền thông cơ sở và truyền thông số, bảo đảm phù hợp với từng nhóm đối tượng, từng địa bàn và điều kiện thực tiễn của xã.

2. Triển khai Chiến lược quốc gia về người cao tuổi; quy hoạch mạng lưới cơ sở trợ giúp xã hội

Tổ chức rà soát, đánh giá thực trạng và kết quả triển khai Chiến lược quốc gia về người cao tuổi. Quy hoạch mạng lưới cơ sở trợ giúp xã hội theo Quyết định số 966/QĐ-TTg ngày 17/8/2023 của Thủ tướng Chính phủ; kịp thời xác định những khó khăn, vướng mắc, tồn tại để đề xuất giải pháp phù hợp;

Hướng dẫn, tổ chức thực hiện các chính sách, chương trình kế hoạch về trợ giúp xã hội, bảo trợ xã hội đối với người cao tuổi.

Tổ chức theo dõi, đánh giá việc thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ đã đề ra; định kỳ tổng hợp, báo cáo kết quả thực hiện theo quy định, đồng thời đề xuất điều chỉnh, bổ sung các giải pháp nhằm nâng cao hiệu quả triển khai Chiến lược và Quy hoạch trong bối cảnh già hóa dân số.

3. Hoàn thiện cơ chế, chính sách và đẩy mạnh xã hội hóa phát triển dịch vụ chăm sóc người cao tuổi

Tổ chức rà soát, đánh giá các cơ chế, chính sách hiện hành liên quan đến phát triển dịch vụ chăm sóc người cao tuổi ngoài công lập trên địa bàn xã; kịp thời đề xuất sửa đổi, bổ sung hoặc ban hành mới các chính sách phù hợp với yêu cầu thực tiễn và định hướng già hóa dân số;

Tham mưu Ủy ban nhân dân trình Hội đồng nhân dân xã xem xét ban hành, điều chỉnh, bổ sung các cơ chế, chính sách khuyến khích xã hội hóa, thu hút đầu tư vào lĩnh vực chăm sóc người cao tuổi, bảo đảm công khai, minh bạch và đúng quy định của pháp luật;

Khuyến khích phát triển các mô hình cơ sở chăm sóc người cao tuổi kết hợp chăm sóc - y tế - phục hồi chức năng theo quy định; từng bước hình thành mạng lưới dịch vụ chăm sóc người cao tuổi đa dạng, chuyên nghiệp, đáp ứng nhu cầu ngày càng tăng của người cao tuổi trên địa bàn xã;

Tổ chức cấp dịch vụ khám sức khỏe định kỳ, sàng lọc một số bệnh thường gặp ở người cao tuổi, lập hồ sơ theo dõi sức khỏe cho người cao tuổi; khám bệnh, chữa bệnh và chăm sóc sức khỏe ban đầu tại nơi cư trú cho người cao tuổi.

Tạo điều kiện thuận lợi cho các tổ chức, doanh nghiệp, cá nhân tham gia đầu tư, cung cấp dịch vụ chăm sóc người cao tuổi; tăng cường phối hợp giữa khu vực công và khu vực tư nhân trong phát triển các mô hình chăm sóc người cao tuổi phù hợp với điều kiện thực tiễn của địa phương.

4. Rà soát, sắp xếp cơ sở vật chất và phát triển các mô hình chăm sóc người cao tuổi tại cộng đồng

Tổ chức rà soát, đánh giá hiện trạng các trụ sở, cơ sở vật chất dôi dư thuộc phạm vi quản lý của xã và Ủy ban nhân dân xã đề xuất phương án sắp xếp, thực hiện cơ sở hạ tầng nhà ở phòng, tránh bão, lũ đối với hộ nghèo, cận nghèo phục vụ chăm sóc người cao tuổi theo quy định của pháp luật về quản lý, sử dụng tài sản công.

Khuyến khích phát triển các trung tâm chăm sóc ban ngày, nhà sinh hoạt cộng đồng, câu lạc bộ người cao tuổi tại xã, hỗ trợ củng cố, nhân rộng các mô hình chăm sóc người cao tuổi dựa vào cộng đồng, phù hợp với điều kiện thực tiễn của từng địa bàn.

Triển khai đồng bộ các giải pháp chăm sóc người cao tuổi tại nhà và tại cộng đồng; từng bước phát triển mô hình chăm sóc tích hợp, kết nối giữa chăm sóc xã hội, chăm sóc sức khỏe và phục hồi chức năng, nhằm nâng cao khả năng tiếp cận các dịch vụ chăm sóc xã hội cho người cao tuổi, nhất là người cao tuổi có hoàn cảnh khó khăn.

5. Kiện toàn tổ chức bộ máy và tăng cường kiểm tra, giám sát công tác người cao tuổi

Tổ chức rà soát, kiện toàn Ban công tác người cao tuổi cấp xã theo mô hình chính quyền địa phương hai cấp; bảo đảm phân công rõ trách nhiệm, hoạt động thực chất, hiệu quả, đáp ứng yêu cầu quản lý nhà nước về công tác người cao tuổi trong bối cảnh già hóa dân số.

Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát việc thực hiện chính sách, pháp luật đối với người cao tuổi trên địa bàn; kịp thời phát hiện, chấn chỉnh những tồn tại, hạn chế, bảo đảm quyền và lợi ích hợp pháp của người cao tuổi.

Thực hiện sơ kết, tổng kết, đánh giá kết quả triển khai các chính sách, chương trình, kế hoạch về người cao tuổi; tổng hợp, báo cáo kết quả thực hiện theo quy định.

VI. Tiến độ thực hiện

1. Năm 2026

Trên cơ sở Kế hoạch được ban hành, tổ chức triển khai thực hiện đồng bộ các nhiệm vụ, giải pháp; tập trung đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến chính sách, pháp luật về người cao tuổi; rà soát, đánh giá thực trạng người cao tuổi và tình hình triển

khai các chính sách liên quan trên địa bàn xã; làm cơ sở để tổ chức thực hiện hiệu quả các nhiệm vụ theo Kế hoạch.

2. Các năm tiếp theo

Tiếp tục triển khai các nhiệm vụ, giải pháp đã đề ra; củng cố, nâng cao hiệu quả và từng bước nhân rộng các mô hình chăm sóc người cao tuổi tại cộng đồng phù hợp với điều kiện thực tiễn; tăng cường công tác theo dõi, kiểm tra, đánh giá và tổng hợp, báo cáo kết quả thực hiện theo quy định.

VII. Kinh phí

Kinh phí thực hiện Kế hoạch được bảo đảm từ ngân sách trung ương (nếu có); Ngân sách địa phương do ngân sách nhà nước đảm bảo theo phân cấp ngân sách hiện hành và khả năng cân đối ngân sách trong từng thời kỳ, được bố trí trong dự toán chi của các cơ quan, đơn vị được giao nhiệm vụ theo quy định của Luật ngân sách nhà nước và từ các nguồn kinh phí hợp pháp khác; nguồn xã hội hóa.

Việc quản lý, sử dụng kinh phí thực hiện Kế hoạch phải bảo đảm đúng mục đích, tiết kiệm, hiệu quả và tuân thủ các quy định của pháp luật về ngân sách nhà nước và các quy định pháp luật có liên quan.

VIII. Tổ chức thực hiện

1. UBND xã

Chủ trì xây dựng thực hiện kế hoạch theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc triển khai thực hiện Kế hoạch đồng bộ và có hiệu quả; tổ chức sơ kết, tổng kết đánh giá việc thực hiện.

Tổ chức quán triệt, tuyên truyền sâu rộng vai trò, tầm quan trọng về chính sách pháp luật đối với người cao tuổi thích ứng với già hóa dân số; vận động người dân tham gia bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, chuẩn bị tích lũy cho tuổi già.

Triển khai tổ chức thực hiện đồng bộ các chương trình, đề án, kế hoạch về người cao tuổi trên địa bàn. Chỉ đạo tổ chức cung cấp dịch vụ khám sức khỏe định kỳ, sàng lọc một số bệnh thường gặp ở người cao tuổi, lập hồ sơ theo dõi sức khỏe cho người cao tuổi; khám bệnh, chữa bệnh và chăm sóc sức khỏe ban đầu tại nơi cư trú cho người cao tuổi.

Thực hiện rà soát, sắp xếp lại các trụ sở, cơ sở vật chất dôi dư để đề xuất phương án, sắp xếp, sử dụng hiệu quả ưu tiên, phát triển các trung tâm chăm sóc ban ngày, nhà sinh hoạt cộng đồng và các câu lạc bộ cho người cao tuổi; có cơ chế thành lập câu lạc bộ người cao tuổi tại xã, hỗ trợ củng cố, nhân rộng các mô hình chăm sóc người cao tuổi dựa vào cộng đồng; triển khai đồng bộ các giải pháp chăm sóc người cao tuổi tại nhà và tại cộng đồng; từng bước phát triển mô hình chăm sóc tích hợp, kết nối giữa chăm sóc xã hội, chăm sóc sức khỏe và phục hồi chức năng, nhằm nâng cao khả năng tiếp cận các dịch vụ chăm sóc xã hội cho người cao tuổi.

Thực hiện đầy đủ, kịp thời các chính sách đối với người cao tuổi; quản lý, cập nhật thông tin người cao tuổi tại địa phương.

Bố trí nguồn kinh phí; quan tâm chăm sóc người cao tuổi trên địa bàn.

2. Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã và các tổ chức chính trị - xã hội trên địa bàn xã

Tăng cường công tác tuyên truyền về bảo vệ, chăm sóc và phát huy vai trò người cao tuổi; hỗ trợ triển khai các nhiệm vụ liên quan đến công tác người cao tuổi đảm bảo thiết thực, hiệu quả, đúng quy định, tạo sự lan tỏa tích cực, sâu rộng trong toàn xã hội.

IX. Công tác thống kê, báo cáo

Yêu cầu các ban, ngành, các hội, đoàn thể báo cáo UBND xã kết quả thực hiện Chỉ thị số 35/CT-TTg ngày 23/12/2025 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường thực hiện công tác người cao tuổi thích ứng với già hóa dân số trên địa bàn xã Tân Sơn (trước ngày 15/12 của năm).

Trong quá trình tổ chức thực hiện nếu cần sửa đổi, bổ sung nội dung cụ thể thuộc kế hoạch này, các cơ quan, đơn vị, địa phương chủ động đề nghị để tổng hợp, báo cáo UBND xã xem xét, quyết định./.

Nơi nhận:

- Thường trực Đảng ủy (b/c);
- Thường trực HĐND xã (b/c);
- Chủ tịch, các PCT UBND xã;
- Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội;
- Hội người cao tuổi xã;
- VPUB: CVP, PCVP, các phòng, ban, đơn vị;
- Lưu: VT

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Hoàng Văn Từ